

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 10 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

- Tên nhiệm vụ: ***“Niềm tin xã hội trước thách thức của phát triển và hội nhập ở vùng Trung Bộ”***

- Mã số: **KX.01.42/16-20**

Thuộc:

- Chương trình Khoa học và Công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia giai đoạn 2016-2020: “Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội”. Mã số KX.01/16-20.

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Làm rõ cơ sở lí luận và thực tiễn về niềm tin xã hội trước thách thức của phát triển và hội nhập.

- Làm rõ thực trạng niềm tin xã hội ở vùng Trung Bộ trong giai đoạn hiện nay. Qua đó, chỉ ra các nhân tố tác động đến niềm tin xã hội ở khu vực này.

- Từ thực tế niềm tin xã hội ở vùng Trung Bộ, đề tài sẽ dự báo các xu hướng biến đổi và đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm củng cố niềm tin xã hội ở khu vực này trước những tác động của phát triển và hội nhập.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS, TS Đoàn Triệu Long

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Học viện Chính trị khu vực III

5. Tổng kinh phí thực hiện: 2.920 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 2.920 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.



6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 01/4/2019

Kết thúc: 30/09/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

ST T	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Đoàn Triệu Long	Phó giáo sư, tiến sĩ	Học viện Chính trị KV III
2	Dương Thanh Mừng	Tiến sĩ	Học viện Chính trị KV III
3	Nguyễn Văn Lý	Phó giáo sư, tiến sĩ	Học viện Chính trị KV III
4	Trương Công Huỳnh Kỳ	Phó giáo sư, tiến sĩ	Đại học Sư phạm - Đại học Huế
5	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Phó giáo sư, tiến sĩ	Viện Xã hội học - Viện HLKHXH VN
6	Lê Văn Định	Tiến sĩ	Học viện Chính trị KV III
7	Lê Văn Phục	Tiến sĩ	Học viện Chính trị KV III
8	Võ Văn Hoàng	Thạc sĩ	Viện Nghiên cứu Phát triển KT-XH ĐN

## II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Báo cáo tổng hợp		X			X			X	
2	Báo cáo tóm tắt		X			X			X	
3	Báo cáo kiến nghị		X			X			X	
4	Kết quả tham gia đào tạo	X				X			X	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao:

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Báo cáo kiến nghị và báo cáo đề xuất pháp		Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội	
			Cơ quan thường trú Ban Dân vận Trung ương tại TP Đà Nẵng	
			Ban Dân vận Thành ủy Đà Nẵng	
			Ban Tôn giáo Thành phố Đà Nẵng	
			Ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Bình	
			Ban Tổ chức Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế	
			Ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Nam	
			Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bình Định	
			Ban Tổ chức Tỉnh ủy Khánh Hòa	
			Huyện ủy Yên Định - Thanh Hóa	
			Huyện ủy Hải Lăng - Quảng Trị	
			Huyện ủy Cam Lâm - Khánh Hòa	
	Huyện Trà Bồng - Quảng Ngãi			
2	Sách xuất bản		Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật	

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Bài báo 1: Một số vấn đề đặt ra trong xây dựng niềm tin	2019	Tạp chí Lý luận Chính trị, số 8,	

	xã hội ở Việt Nam hiện nay.		tr.95-99	
2	Bài báo 2: Tác động của nhân tố phát triển và hội nhập quốc tế đến niềm tin xã hội ở nước ta.	2019	<i>Tạp chí Sinh hoạt Lý luận</i> , số 3, tr.62-66.	
3	Bài báo 3: Một vài suy nghĩ về vấn đề xây dựng niềm tin xã hội qua vai trò của các Gia đình Phật tử hiện nay.	2019	<i>Giáo hội Phật giáo Việt Nam và Ban Hoằng pháp Trung ương</i> , tr.129-141.	
4	Bài báo 4: Niềm tin nhân dân - cội nguồn sức mạnh dân tộc.	2019	<i>Tạp chí Sinh hoạt Lý luận</i> , số 6 (163), tr.22-25.	
5	Bài báo 5: Tác động của phân hóa giàu nghèo đến niềm tin xã hội ở Trung Bộ.	2019	<i>Tạp chí Phát triển bền vững vùng</i> , số 2, tr.49-57	
6	Bài báo 6: Xây dựng niềm tin xã hội cho tín đồ các tôn giáo ở thành phố Đà Nẵng.	2019	<i>Tạp chí Tuyên giáo</i> , số 10, tr.50-53	
7	Bài báo 7: Một số nghiên cứu về niềm tin xã hội trên thế giới và Việt Nam	2019	<i>Tạp chí Khoa học Chính trị</i> , số 8, 2019, tr.77-83.	
8	Bài báo 8: Xây dựng đội ngũ cán bộ - Nhiệm vụ quan trọng để củng cố và tăng cường niềm tin cho nhân dân.	2019	<i>Tạp chí Dân vận</i> , số 11 (293), tr.25-27.	
9	Bài báo 9: Cải cách thủ tục hành chính với việc xây dựng niềm tin xã hội ở vùng Trung Bộ.	2019	<i>Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội</i> , số 11 (78), tr.64-72	
10	Xây dựng niềm tin xã hội - Nhiệm vụ cấp thiết trong giai đoạn hiện nay	2019	<i>Lý luận Chính trị và Truyền thông</i> , số tháng 11, tr.28-33.	
11	Bài báo 10: Một số vấn đề lý luận về niềm tin xã hội hiện nay.	2020	<i>Tạp chí Sinh hoạt Lý luận</i> , số 4 (169), tr.56-61.	
12	Bài báo 11: Thực trạng niềm tin chính trị ở khu vực Trung Bộ hiện nay.	2020	<i>Tạp chí Khoa học Công nghệ Việt Nam</i> , số 4 (62), tr.31-36.	
13	Bài báo 12: Truyền thông đại	2020	<i>Tạp chí Lý luận</i>	

	chúng với phát triển niềm tin xã hội ở khu vực Trung Bộ.		<i>Chính trị</i> , số 9, tr.79-85.	
14	Bài báo 14: Một số xu hướng biến đổi niềm tin trong đời sống tín ngưỡng, tôn giáo ở Trung Bộ hiện nay	2020	<i>Tạp chí Phát triển Kinh tế - Xã hội Đà Nẵng</i> , số 129, tr.29-32.	
15	Bài báo 15: Xu hướng biến đổi niềm tin xã hội trên các lĩnh vực của đời sống xã hội ở Vùng Trung Bộ hiện nay	2020	<i>Tạp chí Thông tin Khoa học Chính trị</i> , số 03 (20), tr.54-59.	
16	Bài báo 16: Biến đổi niềm tin xã hội trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa vùng Trung Bộ, Việt Nam	2020	<i>Tạp chí Sinh hoạt Lý luận</i> , số 6 (171), tr.76-81.	

## 2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Đây là công trình đầu tiên nghiên cứu một cách có hệ thống và tương đối đầy đủ về thực trạng niềm tin xã hội trước thách thức của phát triển và hội nhập ở vùng Trung Bộ.

- Các giải pháp, kiến nghị được nêu ra trong đề tài sẽ góp phần cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc củng cố, tăng cường niềm tin xã hội cho khu vực Trung Bộ trong giai đoạn hiện tại cũng như sắp đến.

- Việc xã hội hóa các kết quả nghiên cứu của đề tài cũng sẽ góp phần cung cấp nguồn tài liệu tham khảo bổ ích cho những ai quan tâm nghiên cứu đến chủ đề niềm tin xã hội.

## 3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

### 3.1. Hiệu quả kinh tế

- Hiệu quả kinh tế của đề tài là tạo ra các sản phẩm khoa học giúp các nhà quản lý nắm bắt được tâm lý, niềm tin của người tiêu dùng để từ đó, xây dựng các đường lối hoạt động cho phù hợp với xu thế phát triển chung của thời đại.

- Các giải pháp, kiến nghị của đề tài sẽ góp phần cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn để các nhà doanh nghiệp, doanh nhân, các công ty có thêm cơ sở nhằm nâng cao niềm tin cho người tiêu dùng.

### 3.2. Hiệu quả xã hội



- Hiệu quả xã hội của đề tài chính là việc đánh giá đúng thực trạng niềm tin xã hội đang diễn ra ở khu vực Trung Bộ trước thách thức của phát triển và hội nhập. Từ đó, đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm làm cơ sở giúp cho các nhà quản lí trong việc vận hành, triển khai các cơ chế, chính sách thúc đẩy sự phát triển xã hội và vùng trong giai đoạn sắp đến.

### III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**  
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



**PGS, TS Đoàn Triệu Long**

**THỦ TRƯỞNG**  
**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



**Lê Văn Đỉnh**